

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

[Handwritten signatures and names: Nguyễn Văn Tuyên, Nguyễn Việt Khoa]

Môn học : [22826403] - Thực tập PLC nâng
cao (CCQ2315C)
CBGD: Nguyễn Lê Nhứt Tuyên (280036)

Số SV có mặt:.....*17*..
Số bài thi:*17*..
Số tờ giấy thi:.....*17*..

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123150100	Mao Văn	Cao	31/10/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	6.0	5.5	5.7
2	2123150074	Vũ Huy	Đà	23/03/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.3	7.0	7.1
3	2123150087	Dương Thanh	Đan	03/02/2003	CCQ2315C					
4	2123150076	Nguyễn Trịnh Phát	Đạt	28/08/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	6.0	5.5	5.7
5	2123150075	Nguyễn Đức	Duy	08/07/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.3	9.0	8.3
6	2123150090	Phạm Thế	Duy	05/12/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.7	8.5	8.2
7	2123150082	Võ Tùng	Duy	24/04/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.3	9.0	8.3
8	2123150096	Trần	Hoàng	24/05/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	8.1	9.0	8.6
9	2123150083	Nguyễn Xuân	Hùng	29/12/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.4	8.5	8.1
10	2123150095	Trần Vũ Quang	Huy	13/09/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	8.4	9.0	8.8
11	2123150078	Huỳnh Văn	Phú	21/03/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	6.8	6.5	6.6
12	2123150079	Nguyễn Thị Bích	Quyên	22/01/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	9.0	9.0	9.0
13	2123150089	Cao Tấn	Tài	16/01/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	9.0	9.0	9.0
14	2123150085	Trần Quốc	Thịnh	21/02/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.7	7.0	7.3
15	2123150091	Nguyễn Xuân	Thuyết	10/01/2003	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	6.5	6.0	6.2
16	2123150077	Nguyễn Phan Bảo	Trọng	21/07/2005	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	7.1	7.0	7.0
17	2123150084	Nguyễn Ngọc	Tuyên	13/05/2004	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	6.8	6.8	6.8
18	2123150099	Bùi Tấn	Lộc	02/09/2003	CCQ2315C		<i>[Signature]</i>	5.0	5.0	5.0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

[Handwritten signatures and names: NLN Tuyền, Nguyễn Khắc, NLN Tuyền, Nguyễn Khắc]

Môn học : [22826404] - Thực tập PLC nâng
cao (CCQ2315A)
CBGD: Nguyễn Lê Nhựt Tuyền (280036)

Số SV có mặt: *14*
Số bài thi: *14*
Số tờ giấy thi: *14*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122140020	Trần Minh	Hiếu	29/09/2004	CCQ2206A				
2	2121150001	Mạc Duy	Hoàng	28/07/2003	CCQ2115A	<i>Hoàng</i>	<i>5.8</i>	<i>6.5</i>	<i>6.2</i>
3	2121140011	Nguyễn Thanh	Son	08/01/2003	CCQ2114A				
4	2122150035	Huỳnh Văn	Thịnh	28/09/2003	CCQ2215B	<i>Thịnh</i>	<i>6.8</i>	<i>7.5</i>	<i>7.2</i>
5	2123150042	Trần Thanh	Thông	14/06/2005	CCQ2315B	<i>Thịnh</i>	<i>8.7</i>	<i>9.0</i>	<i>8.9</i>
6	2123150025	Khúc Văn	Tiến	05/10/2005	CCQ2315A	<i>2.00</i>	<i>6.7</i>	<i>5.0</i>	<i>5.7</i>
7	2123150008	Nguyễn Chí	Tiến	09/04/2005	CCQ2315A	<i>1.00</i>	<i>8.1</i>	<i>7.0</i>	<i>7.4</i>
8	2123150053	Nguyễn Hữu	Trí	20/04/2005	CCQ2315B	<i>1.00</i>	<i>8.8</i>	<i>7.5</i>	<i>8.0</i>
9	2123150080	Đỗ Văn	Triều	16/09/2005	CCQ2315B	<i>1.00</i>	<i>8.2</i>	<i>8.5</i>	<i>8.4</i>
10	2123150038	Trào Công	Trình	20/10/2005	CCQ2315B	<i>Trình</i>	<i>4.3</i>	<i>7.0</i>	<i>5.9</i>
11	2123150017	Phạm Minh	Trường	17/01/2003	CCQ2315A	<i>Tông</i>	<i>8.7</i>	<i>9.0</i>	<i>8.9</i>
12	2122150014	Nguyễn Văn	Truyền	25/10/2004	CCQ2215B	<i>Truyền</i>	<i>7.1</i>	<i>7.5</i>	<i>7.3</i>
13	2123150024	Võ Anh	Tuấn	19/11/2005	CCQ2315A	<i>Tuấn</i>	<i>8.1</i>	<i>7.0</i>	<i>7.4</i>
14	2123150049	Nguyễn Ngọc	Tường	26/01/2005	CCQ2315B	<i>1.00</i>	<i>8.4</i>	<i>7.0</i>	<i>7.6</i>
15	2123150048	Vũ Khắc	Tường	22/08/2005	CCQ2315B	<i>1.00</i>	<i>9.0</i>	<i>8.5</i>	<i>8.7</i>
16	2123150052	Trần Long	Vĩ	04/05/2005	CCQ2315B	<i>1.00</i>	<i>8.2</i>	<i>7.0</i>	<i>7.5</i>
17	2122140005	Mai Xuân	Vũ	02/11/2004	CCQ2214A				